TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày: 09 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hoàng;

Ông Nguyễn Huy Cường.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Chi, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Hoàng P, sinh ngày 01/01/1983 tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nơi đăng ký HKTT: khóm Xuân Biên, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 22, khóm XH, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh AG; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn B, sinh năm 1956 và bà Lê Thị P, sinh năm 1956; có vợ là Phạm Thị Tố Q, sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2016; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 20/5/2022 đến ngày 29/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Phạm Thị Tố Q, sinh năm 1986, hiện đang bị tạm giam trong vụ án tại Nhà tạm giữ - Công an huyện TB; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1968, nơi cư trú: tổ 22, khóm XH, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh AG; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1990; vắng mặt.

- Đặng Văn K, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/5/2022, Đội điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tịnh Biên phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh An Giang thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 02/LKX-CQĐT ngày 20/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khám xét chỗ ở của Phạm Thị Tố Q tại địa chỉ: tổ 22, khóm Xuân Hòa, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, An Giang về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau khi kết thúc khám xét chỗ ở của Q, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan.

Lúc này, Lực lượng Công an phát hiện Lý Hoàng P (chồng của Q) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính đối với P. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của P có 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 39 đoạn ống hút nhựa sọc trắng, 09 đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, tất cả được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 bọc nilon trong suốt được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra xác định, khoảng 17 giờ ngày 19/5/2022, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67K2 - 7647 đến quán cà phê (không nhớ tên) tại thành phố Châu Đốc, gặp 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ (người này mang khẩu trang) hỏi mua ma túy 2.000.000 đồng để sử dụng, được người thanh niên này đồng ý và hẹn đến đường tránh Quốc lộ 91 (thuộc thành phố Châu Đốc) giao nhận ma túy. Thỏa thuận xong, P điều khiển xe đến đường tránh Quốc lộ 91 gặp người thanh niên này nhận ma túy, rồi mang ma túy về nhà cất giấu trong người để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh; tiền Việt Nam 1.037.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 ống thủy tinh hình ống điếu; 01 hộp giấy được niêm phong (vụ số 71/KLGT-PC09 (MT) ngày 26/5/2022) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định mẫu M_1, mẫu M_2, mẫu M_3, mẫu M_4.

Căn cứ Kết luận giám định số: 71/KL-KTHS (MT-GT) ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang kết luận: Mẫu M_1, M_2 gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroin, có tổng khối lượng: 1,3991gam; Mẫu M_3,

M_4 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,6038gam.

Ngày 29/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khởi tố, tạm giam Lý Hoàng P để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSTB.HS ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Lý Hoàng P về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Thị Tố Q, Nguyễn Thị Mỹ L, người làm chứng Nguyễn Hoàng N, Đặng Văn K vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm việc sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy dưới mọi hình thức. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lý Hoàng P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định cùng 01 ống thủy tinh hình ống điếu là dụng cụ để sử dụng ma túy. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 1.037.000 đồng là tài sản của bị cáo P sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, bị cáo có yêu cầu nhận lại nên đề nghị giao trả lại cho bị cáo P. Đối với điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA là tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ L gửi nhờ bị cáo sạc pin dùm, không liên quan đến vụ án, bà L có yêu cầu nhận lại nên đề nghị giao trả lại cho bà L.

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Thị Tố Q (vợ của bị cáo P) không biết việc P mua và cất giữ chất ma túy để sử dụng nên không quy kết trách nhiệm đối với Q trong vụ án này là có căn cứ. Hiện tại, Q đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên khởi tố, điều tra trong vụ "Mua bán trái phép chất ma túy" khác.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố, bị cáo P khai nhận, khoảng 17 giờ ngày 19/5/2022, P điều khiển xe mô tô đến quán cà phê tại thành phố Châu Đốc gặp 01 thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy để sử dụng thì được người thanh niên đồng ý và hẹn đến khu vực đường tránh Quốc lộ 91 thuộc thành phố Châu Đốc để giao nhận ma túy. Sau đó, P điều khiển xe mô tô đến khu vực đường tránh Quốc lộ 91 gặp người thanh niên để nhận ma túy, mang về cất giấu trong người để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang vào ngày 20/5/2022, khi đó ma túy được bị cáo cất giấu trong túi quần bên trái.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/5/2022 do Công an thị trấn Tịnh Biên và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên lập; lời khai của ông Nguyễn Hoàng N, Đặng Văn K về việc chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, khám xét, thu giữ của bị cáo 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 39 đoạn ống hút nhựa sọc trắng, 09 đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, tất cả được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bọc nilon trong suốt được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng. Khi đó, bị cáo khai nhận chất bột màu trắng bên trong các đoạn ống hút bị thu giữ là ma túy.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt quả tang là 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 39 đoạn ống hút nhựa sọc trắng, 09 đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, tất cả được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ, bên trong chứa 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bọc nilon trong suốt được hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Theo Kết luận giám định số 71/KL-KTHS (MT-GT) ngày 26/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, 39 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng và 09 đoạn ống hút nhựa màu hồng, sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng (ký hiệu Mẫu M_1, M_2) thu giữ của bị cáo được gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có tổng khối lượng 1,3991gam; 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt, sọc trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu Mẫu M_3, M_4) thu giữ của bị cáo được gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,6038gam.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy, loại Methamphetamine và loại Heroin, có tổng khối lượng 2,0029gam.

Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện, một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được; đây được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người thành niên, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc thành phần lao động, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 01 ống thủy tinh hình ống điếu là dụng cụ sử dụng ma túy ; vì vậy, tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 1.037.000 đồng thu giữ là tài sản của bị cáo P sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án và không dùng vào việc phạm tội; bị cáo có yêu cầu nhận lại nên giao trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA là tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ L gửi nhờ bị cáo sạc pin dùm, không liên quan đến vụ án; bà L có yêu cầu nhận lại nên giao trả lại cho bà L theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo P, do chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Phạm Thị Tố Q (vợ của bị cáo P) không biết việc P mua và cất giữ chất ma túy để sử dụng nên không quy kết trách nhiệm đối với Q trong vụ án này là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lý Hoàng P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Xử phạt: Lý Hoàng P 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 20/5/2022 *(ngày hai mươi, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).*

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống thủy tinh hình ống điếu và 01 (một) hộp giấy được niêm phong (vụ số: 71/KLGT-PC09 (MT) ngày 26/5/2022) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Trung Sơn; bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 27/5/2022 tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang) có khối lượng như sau: Mẫu M_1: 1,1232g (Một phẩy một hai ba hai gam); Mẫu M_2: 0,2156g (Không phẩy hai một năm sáu gam); Mẫu M_3: 0,1204g (Không phẩy một hai không bốn gam); Mẫu M_4: 0,4309g (Không phẩy bốn ba không chín gam).

- Giao trả cho bị cáo Lý Hoàng P: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A15, có số IMEI 1: 861711050394295 và số IMEI 2: 861711050394287, trong điện thoại có gắn 01 thẻ SIM; điện thoại được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi "Vụ: 171/KL-KTHS (KTSĐT-GT), ngày 20/7/2022 (điện thoại gửi giám định)", có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 24/8/2022 tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang)

- Giao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ L: 01 (một) điện thoại di động phím cơ, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, trong điện thoại có gắn thẻ sim.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tịnh Biên).

- Giao trả cho bị cáo Lý Hoàng P: *1.037.000 đồng (Một triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn đồng)* theo giấy nộp tiền, lệnh thanh toán ngày 14/10/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Tịnh Biên, An Giang.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lý Hoàng P phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lý Hoàng P có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Thị Tố Q, Nguyễn Thị Mỹ L vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tịnh Biên (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phí Thị Phương Nhung